

THÔNG TIN VỀ BẤT ĐỘNG SẢN
DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
KHU ĐÔ THỊ THỜI ĐẠI VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO (PL-ĐT12.22)
Tên thương mại: SUN URBAN CITY – PHẦN KHU 6

Hà Nam, ngày 20 tháng 3 năm 2025

1. Thông tin Chủ Đầu Tư:
Công ty Cổ phần Mặt Trời Hà Nam
Mã số doanh nghiệp: 0700862255
Địa chỉ trụ sở chính: Tổ dân phố Quỳnh Chân, Phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Việt Nam.
Số điện thoại liên lạc: 0918888918
Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Xuân Nam – Tổng Giám đốc
2. Thông tin về bất động sản:
- 2.1. Loại bất động sản: Công trình xây dựng có công năng phục vụ mục đích thương mại, dịch vụ
- 2.2. Vị trí bất động sản: xã Tiên Tân, Tiên Hiệp và phường Lam Hạ, Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Việt Nam
- 2.3. Thông tin chi tiết của bất động sản: Theo Phụ lục đính kèm Bảng Thông tin về bất động sản.
- 2.4. Thông tin về quy hoạch có liên quan đến bất động sản:
- a. Quyết định phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500:

STT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
A	Đất xây dựng đô thị	169,19	85,87
I	Đất nhà ở	44,90	22,79
1	Đất ở thương mại	34,19	17,35
1.1	Đất nhà ở liền kề	22,03	11,18
1.2	Đất nhà ở biệt thự	9,48	4,81
1.3	Đất nhà chung cư hỗn hợp	2,68	1,36
2	Đất nhà ở tái định cư	1,71	0,87
3	Đất ở xã hội	9,00	4,57
II	Đất công trình hạ tầng xã hội	35,63	18,08
1	Đất giáo dục	4,97	2,52

*Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.

STT	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
2	Cây xanh thể dục thể thao	2,69	1,37
3	Đất cây xanh sử dụng công cộng	6,26	3,18
4	Đất thương mại dịch vụ	21,71	11,02
III	Đất công cộng	2,57	1,30
IV	Đất cây xanh sử dụng hạn chế	1,59	0,81
V	Bãi đỗ xe	0,67	0,34
VI	Đất giao thông	79,13	40,16
VII	Mặt nước	4,7	2,39
B	Khu vực sắp xếp trụ sở làm việc các cơ quan của tỉnh	27,84	14,13
1	Đất cơ quan, trụ sở	8,89	4,51
2	Đất cây xanh mặt nước	10,96	5,56
3	Đất cây xanh sử dụng công cộng	3,29	1,67
4	Bãi đỗ xe	0,85	0,43
5	Đất giao thông	3,85	1,95
	Tổng cộng	197,03	100,00

b. Quy định quản lý xây dựng theo đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500:

- Diện tích: Theo đồ án quy hoạch chi tiết được phê duyệt.
- Vị trí công trình so với chỉ giới đường đỏ của đường giao thông và các cạnh khu đất:
 - Đối với các lô đất TMD.01, TMD.04 đến TMD.17: Lùi 3m so với chỉ giới đường đỏ của đường và các cạnh của khu đất.
 - Đối với lô đất ký hiệu TMD.02, TMD.03: Lùi vào tối thiểu 10m so với chỉ giới đường đỏ của đường Điện Biên Phủ (68m); lùi 6m so với chỉ giới đường đỏ của đường quy hoạch rộng 18,5m.
 - Tùy theo phương án bố trí quy hoạch tổng mặt bằng chi tiết để bố trí công trình cho phù hợp, tuy nhiên phải đảm bảo các yêu cầu về phòng cháy chữa cháy và mật độ xây dựng chung cho phép và không gian cảnh quan tổng thể của khu đất.
- Mật độ xây dựng công trình:
 - Các lô đất thương mại TMD.01, TMD.02 và TMD.03: mật độ xây dựng tối đa 40%
 - Các lô đất thương mại từ TMD.04 đến TMD.17: mật độ xây dựng tối đa 60%
- Tầng cao, chiều cao công trình:
 - Lô đất thương mại TMD.01:

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*

- + Tầng cao công trình 3 tầng.
- + Chiều cao công trình tính đến đỉnh mái (đỉnh tầng trên cùng) từ độ cao nền nhà là 12m.
- + Cốt nền nhà (được tính là cos nền tầng một) cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +0,45m.
- Lô đất thương mại TMD.02 và TMD.03:
 - + Tầng cao công trình: Tối đa 20 tầng.
 - + Chiều cao công trình tối đa tính đến đỉnh mái (đỉnh tầng trên cùng) từ độ cao nền nhà tối đa 76m.
 - + Đối với phần xây dựng công trình ngầm: tối đa 2 tầng.
 - + Cốt nền nhà (được tính là cos nền tầng một) cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +0,45m.
- Lô đất thương mại từ TMD.04 đến TMD.17:
 - + Tầng cao công trình: 3 tầng.
 - + Chiều cao công trình tối đa tính đến đỉnh mái (đỉnh tầng trên cùng) từ độ cao nền nhà là 12m.
 - + Cốt nền nhà (được tính là cos nền tầng một) cao hơn cốt vỉa hè hoàn thiện +0,45m.

2.5. Quy mô của bất động sản: 262 công trình thương mại, dịch vụ

2.6. Đặc điểm, tính chất, công năng sử dụng, chất lượng của bất động sản:

- Đặc điểm, tính chất: Bất động sản hình thành trong tương lai.
- Công năng sử dụng: Công trình sử dụng cho mục đích thương mại, dịch vụ.
- Chất lượng của bất động sản: bảo đảm chất lượng theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng do Nhà nước quy định.

2.7. Thực trạng các công trình hạ tầng, dịch vụ liên quan đến bất động sản:

Hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội hoàn thành thi công theo tiến độ Dự Án đã được phê duyệt.

2.8. Hồ sơ, giấy tờ về dự án bất động sản:

a. Giấy tờ về đầu tư:

- Quyết định số 2266/QĐ-UBND ngày 08/12/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22); Quyết định số 199/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22) (lần thứ 01);
- Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh Hà Nam chấp thuận Nhà đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22).

b. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

- Quyết định số 944/QĐ-UBND ngày 15/7/2024 của UBND tỉnh Hà Nam về việc giao đất (đợt 02) cho Công ty Cổ phần Mặt Trời Hà Nam để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*

- đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22) tại các phường Lam Hạ, Quang Trung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 20/9/2024 của UBND tỉnh Hà Nam về việc giao đất (đợt 03) cho Công ty Cổ phần Mặt Trời Hà Nam để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22) tại các phường Lam Hạ, Quang Trung và các xã Tiên Tân, Tiên Hiệp, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- c. Giấy tờ về quy hoạch:
- Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 của UBND tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22).
- d. Giấy tờ về thiết kế, xây dựng:
- Văn bản số 195/HĐXD-QLKT ngày 28/6/2024 của Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng v/v thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án thành phần Hạ tầng kỹ thuật – Dự án Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22);
 - Văn bản số 256/SXD-QLXD ngày 24/01/2025 của Sở Xây dựng Hà Nam v/v thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần 17 – Dự án Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22);
 - Văn bản số 257/SXD-QLXD ngày 24/01/2025 của Sở Xây dựng Hà Nam v/v thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần 16 – Dự án Khu đô thị thời đại và đổi mới sáng tạo (PL-ĐT12.22);
 - Giấy phép xây dựng số 235/GPXD do Sở Xây dựng tỉnh Hà Nam cấp cho Công ty Cổ phần Mặt Trời Hà Nam ngày 17/03/2025;
 - Giấy phép xây dựng số 236/GPXD do Sở Xây dựng tỉnh Hà Nam cấp cho Công ty Cổ phần Mặt Trời Hà Nam ngày 17/03/2025;
 - Thông báo khởi công số 99A/2024/CV-SHN ngày 27/09/2024 của Công ty Cổ phần Mặt Trời Hà Nam về việc thông báo khởi công xây dựng hạng mục Hạ tầng kỹ thuật - Khu đô thị Thời đại và đổi mới sáng tạo;
 - Biên bản nghiệm thu hoàn thành hạng mục thi công san nền, hạ tầng kỹ thuật Phân khu 6 số 01/NTGD ngày 10/03/2024.

2.9. Các hạn chế về quyền sở hữu, quyền sử dụng bất động sản:

Không hạn chế đặc biệt, quyền sở hữu và sử dụng bất động sản phù hợp theo quy định của pháp luật và thỏa thuận tại Hợp đồng mua bán.

2.10. Giá bán bất động sản:

Phụ thuộc vào đơn giá và diện tích của từng bất động sản.

3. Thông tin về việc thế chấp nhà, công trình xây dựng, dự án bất động sản đưa vào kinh doanh: Không.

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*

4. Thông tin về số lượng, loại sản phẩm bất động sản được kinh doanh, số lượng, loại sản phẩm bất động sản đã bán, chuyển nhượng, cho thuê mua và số lượng, loại sản phẩm còn lại đang tiếp tục kinh doanh:

Tính đến ngày phát hành văn bản này, Chủ Đầu Tư chưa ký hợp đồng mua bán bất động sản tại Phân khu 6 thuộc dự án.

5. Mẫu Hợp đồng mua bán bất động sản:

Chi tiết mẫu hợp đồng mua bán công trình xây dựng đính kèm Bảng thông tin này.

Ghi chú: Các thông tin nêu trên được cập nhật tới ngày nêu tại Bảng thông tin này.

Bảng thông tin được công khai tại:

- Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản;
- Trang thông tin điện tử: <https://sunurbancity.vn>

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*

PHỤ LỤC
THÔNG TIN CHI TIẾT BẤT ĐỘNG SẢN ĐƯA VÀO KINH DOANH

STT	Tên Lô Đất	Tầng Cao	Diện Tích Đất
1	TMD.04:08	3.0	1,027.20
2	TMD.04:07	3.0	695.60
3	TMD.04:06	3.0	700.00
4	TMD.04:05	3.0	700.00
5	TMD.04:04	3.0	700.00
6	TMD.04:03	3.0	700.00
7	TMD.04:02	3.0	700.00
8	TMD.04:01	3.0	903.80
9	TMD.04:09	3.0	999.40
10	TMD.04:10	3.0	700.00
11	TMD.04:11	3.0	700.00
12	TMD.04:12	3.0	700.00
13	TMD.04:13	3.0	700.00
14	TMD.04:14	3.0	700.00
15	TMD.04:15	3.0	700.00
16	TMD.04:16	3.0	903.80
17	TMD.05:09	3.0	1,030.90
18	TMD.05:08	3.0	700.00
19	TMD.05:07	3.0	700.00
20	TMD.05:06	3.0	700.00
21	TMD.05:05	3.0	700.00
22	TMD.05:04	3.0	700.00
23	TMD.05:03	3.0	700.00
24	TMD.05:02	3.0	700.00
25	TMD.05:01	3.0	906.90
26	TMD.05:10	3.0	1,030.90
27	TMD.05:11	3.0	700.00
28	TMD.05:12	3.0	700.00
29	TMD.05:13	3.0	700.00
30	TMD.05:14	3.0	700.00
31	TMD.05:15	3.0	700.00
32	TMD.05:16	3.0	700.00
33	TMD.05:17	3.0	700.00
34	TMD.05:18	3.0	1,177.10
35	TMD.06:01	3.0	732.10
36	TMD.06:02	3.0	700.00
37	TMD.06:03	3.0	700.00
38	TMD.06:04	3.0	700.00
39	TMD.06:05	3.0	700.00
40	TMD.06:06	3.0	700.00
41	TMD.06:07	3.0	700.00
42	TMD.06:08	3.0	700.00

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*

43	TMD.06:09	3.0	700.00
44	TMD.06:10	3.0	700.00
45	TMD.06:11	3.0	700.00
46	TMD.06:12	3.0	700.00
47	TMD.06:13	3.0	810.00
48	TMD.06:14	3.0	924.80
49	TMD.06:15	3.0	795.50
50	TMD.06:16	3.0	780.10
51	TMD.06:17	3.0	762.10
52	TMD.06:18	3.0	741.30
53	TMD.06:19	3.0	717.90
54	TMD.06:20	3.0	691.70
55	TMD.06:21	3.0	662.80
56	TMD.06:22	3.0	631.20
57	TMD.06:23	3.0	596.80
58	TMD.07:10	3.0	868.70
59	TMD.07:09	3.0	700.00
60	TMD.07:08	3.0	700.00
61	TMD.07:07	3.0	700.00
62	TMD.07:06	3.0	700.00
63	TMD.07:05	3.0	700.00
64	TMD.07:04	3.0	700.00
65	TMD.07:03	3.0	700.00
66	TMD.07:02	3.0	700.00
67	TMD.07:01	3.0	893.00
68	TMD.07:11	3.0	1,303.30
69	TMD.07:12	3.0	791.90
70	TMD.07:13	3.0	801.00
71	TMD.07:14	3.0	810.00
72	TMD.07:15	3.0	818.90
73	TMD.07:16	3.0	825.90
74	TMD.07:17	3.0	830.20
75	TMD.07:18	3.0	831.70
76	TMD.07:19	3.0	1,081.90
77	TMD.08:13	3.0	968.40
78	TMD.08:12	3.0	675.60
79	TMD.08:11	3.0	669.40
80	TMD.08:10	3.0	665.90
81	TMD.08:09	3.0	665.00
82	TMD.08:08	3.0	666.80
83	TMD.08:07	3.0	671.10
84	TMD.08:06	3.0	678.20
85	TMD.08:05	3.0	687.80
86	TMD.08:04	3.0	700.10
87	TMD.08:03	3.0	713.50
88	TMD.08:02	3.0	683.60
89	TMD.08:01	3.0	854.60

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*

90	TMD.08:14	3.0	884.70
91	TMD.08:15	3.0	600.00
92	TMD.08:16	3.0	600.00
93	TMD.08:17	3.0	600.00
94	TMD.08:18	3.0	600.00
95	TMD.08:19	3.0	600.00
96	TMD.08:20	3.0	600.00
97	TMD.08:21	3.0	600.00
98	TMD.08:22	3.0	600.00
99	TMD.08:23	3.0	600.00
100	TMD.08:24	3.0	600.00
101	TMD.08:25	3.0	600.00
102	TMD.08:26	3.0	600.00
103	TMD.08:27	3.0	897.00
104	TMD.09:07	3.0	1,241.30
105	TMD.09:06	3.0	723.10
106	TMD.09:05	3.0	714.20
107	TMD.09:04	3.0	706.70
108	TMD.09:03	3.0	701.80
109	TMD.09:02	3.0	699.50
110	TMD.09:01	3.0	1,122.50
111	TMD.09:08	3.0	696.20
112	TMD.09:09	3.0	603.00
113	TMD.09:10	3.0	602.50
114	TMD.09:11	3.0	602.00
115	TMD.09:12	3.0	601.50
116	TMD.09:13	3.0	601.00
117	TMD.09:14	3.0	954.10
118	TMD.10:17	3.0	1,076.90
119	TMD.10:16	3.0	600.00
120	TMD.10:15	3.0	600.00
121	TMD.10:14	3.0	600.00
122	TMD.10:13	3.0	600.00
123	TMD.10:12	3.0	600.00
124	TMD.10:01	3.0	1,057.50
125	TMD.10:02	3.0	733.30
126	TMD.10:03	3.0	703.60
127	TMD.10:04	3.0	674.60
128	TMD.10:05	3.0	646.20
129	TMD.10:06	3.0	618.50
130	TMD.10:07	3.0	591.60
131	TMD.11:17	3.0	1,086.00
132	TMD.11:16	3.0	600.00
133	TMD.11:15	3.0	600.00
134	TMD.11:14	3.0	600.00
135	TMD.11:13	3.0	600.00
136	TMD.11:12	3.0	600.00

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*

137	TMD.11:11	3.0	600.00
138	TMD.11:10	3.0	957.00
139	TMD.11:01	3.0	864.60
140	TMD.11:02	3.0	600.00
141	TMD.11:03	3.0	600.00
142	TMD.11:04	3.0	600.00
143	TMD.11:05	3.0	600.00
144	TMD.11:06	3.0	600.00
145	TMD.11:07	3.0	600.00
146	TMD.11:08	3.0	600.00
147	TMD.11:09	3.0	594.20
148	TMD.12:18	3.0	1,095.10
149	TMD.12:17	3.0	600.00
150	TMD.12:16	3.0	600.00
151	TMD.12:15	3.0	600.00
152	TMD.12:14	3.0	600.00
153	TMD.12:13	3.0	600.00
154	TMD.12:12	3.0	600.00
155	TMD.12:11	3.0	600.00
156	TMD.12:10	3.0	768.30
157	TMD.12:01	3.0	873.60
158	TMD.12:02	3.0	600.00
159	TMD.12:03	3.0	600.00
160	TMD.12:04	3.0	600.00
161	TMD.12:05	3.0	600.00
162	TMD.12:06	3.0	600.00
163	TMD.12:07	3.0	600.00
164	TMD.12:08	3.0	600.00
165	TMD.12:09	3.0	768.30
166	TMD.13:20	3.0	1,151.50
167	TMD.13:19	3.0	600.00
168	TMD.13:18	3.0	600.00
169	TMD.13:17	3.0	600.00
170	TMD.13:16	3.0	600.00
171	TMD.13:15	3.0	600.00
172	TMD.13:14	3.0	600.00
173	TMD.13:13	3.0	600.00
174	TMD.13:12	3.0	600.00
175	TMD.13:11	3.0	738.30
176	TMD.13:01	3.0	912.70
177	TMD.13:02	3.0	600.00
178	TMD.13:03	3.0	600.00
179	TMD.13:04	3.0	600.00
180	TMD.13:05	3.0	600.00
181	TMD.13:06	3.0	600.00
182	TMD.13:07	3.0	600.00
183	TMD.13:08	3.0	600.00

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*

184	TMD.13:09	3.0	600.00
185	TMD.13:10	3.0	738.30
186	TMD.14:24	3.0	846.70
187	TMD.14:23	3.0	600.00
188	TMD.14:22	3.0	600.00
189	TMD.14:21	3.0	600.00
190	TMD.14:20	3.0	600.00
191	TMD.14:19	3.0	600.00
192	TMD.14:18	3.0	600.00
193	TMD.14:17	3.0	600.00
194	TMD.14:16	3.0	600.00
195	TMD.14:15	3.0	600.00
196	TMD.14:14	3.0	600.00
197	TMD.14:13	3.0	687.70
198	TMD.14:01	3.0	572.70
199	TMD.14:02	3.0	600.00
200	TMD.14:03	3.0	600.00
201	TMD.14:04	3.0	600.00
202	TMD.14:05	3.0	600.00
203	TMD.14:06	3.0	600.00
204	TMD.14:07	3.0	600.00
205	TMD.14:08	3.0	600.00
206	TMD.14:09	3.0	600.00
207	TMD.14:10	3.0	600.00
208	TMD.14:11	3.0	600.00
209	TMD.14:12	3.0	687.70
210	TMD.15:26	3.0	1,190.20
211	TMD.15:25	3.0	700.00
212	TMD.15:24	3.0	700.00
213	TMD.15:23	3.0	700.00
214	TMD.15:22	3.0	700.00
215	TMD.15:21	3.0	700.00
216	TMD.15:20	3.0	700.00
217	TMD.15:19	3.0	700.00
218	TMD.15:18	3.0	700.00
219	TMD.15:17	3.0	700.00
220	TMD.15:16	3.0	700.00
221	TMD.15:15	3.0	700.00
222	TMD.15:14	3.0	807.70
223	TMD.15:01	3.0	715.10
224	TMD.15:02	3.0	600.00
225	TMD.15:03	3.0	600.00
226	TMD.15:04	3.0	600.00
227	TMD.15:05	3.0	600.00
228	TMD.15:06	3.0	600.00
229	TMD.15:07	3.0	600.00
230	TMD.15:08	3.0	600.00

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*

231	TMD.15:09	3.0	600.00
232	TMD.15:10	3.0	600.00
233	TMD.15:11	3.0	600.00
234	TMD.15:12	3.0	600.00
235	TMD.15:13	3.0	687.70
236	TMD.16:23	3.0	854.10
237	TMD.16:22	3.0	600.00
238	TMD.16:21	3.0	1,174.60
239	TMD.16:20	3.0	700.00
240	TMD.16:19	3.0	752.70
241	TMD.16:18	3.0	875.40
242	TMD.16:17	3.0	700.00
243	TMD.16:16	3.0	1,046.90
244	TMD.16:15	3.0	700.00
245	TMD.16:14	3.0	700.00
246	TMD.16:13	3.0	700.00
247	TMD.16:12	3.0	700.00
248	TMD.16:11	3.0	700.00
249	TMD.16:10	3.0	700.00
250	TMD.16:09	3.0	700.00
251	TMD.16:08	3.0	700.00
252	TMD.16:07	3.0	1,053.70
253	TMD.16:06	3.0	1,086.70
254	TMD.16:05	3.0	700.00
255	TMD.16:01	3.0	891.10
256	TMD.17:01	3.0	496.70
257	TMD.17:02	3.0	1,123.20
258	TMD.17:03	3.0	664.40
259	TMD.17:04	3.0	804.70
260	TMD.17:05	3.0	944.90
261	TMD.17:06	3.0	1,038.80
262	TMD.01	X	1,673.90

**Thông tin về bất động sản/dự án bất động sản được cập nhật tại thời điểm ban hành.*